

TỜ TRÌNH

**Về việc quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ
bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các
cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện Chương trình kỳ họp thứ 19 của Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XV, sau khi nghiên cứu, rà soát, Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Ngày 14/1/2021, UBND Thành phố có Quyết định số 275/QĐ-UBND về việc thành lập Ủy ban bầu cử Thành phố;

Ngày 19/01/2021, UBND Thành phố ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND về thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 tại thành phố Hà Nội;

Ngày 22/01/2021, Ủy ban bầu cử Thành phố ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBBC về thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Ngày 23/11/2020, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 102/2020/TT-BTC hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; trong đó đã quy định các nội dung chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và mức chi tại cấp Trung ương.

Tại Điều 4 Thông tư số 102/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về mức chi tại địa phương quy định:

“1. Đối với các nội dung chi quy định tại Điều 2 Thông tư này: Căn cứ mức kinh phí quy định tại Điều 3 Thông tư này, căn cứ mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách Trung ương đảm bảo theo thông báo, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi, thời gian được hưởng hỗ trợ cụ thể tại địa phương.

2. Đối với các nhiệm vụ chi có tính đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu đã quy định: Căn cứ mức kinh phí phục vụ cho công tác bầu cử do ngân sách Trung ương đảm bảo theo thông báo và quy định tại Thông tư này, căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban bầu cử cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố quyết định về mức chi cụ thể tại địa phương.

3. Các nội dung chi khác: Thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành, thanh toán theo thực tế, chứng từ chi hợp pháp, hợp lệ trên cơ sở dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.

Tại Điều 31 khoản 9 điểm a Luật ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập và trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định các nội dung quy định tại khoản 9 Điều 30 của Luật này¹ và Điều 111 văn bản số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 của Văn phòng Quốc hội về Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tự mình hoặc theo đề xuất của cơ quan, tổ chức, đại biểu Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm đề nghị xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Vì vậy, để đảm bảo công tác phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 tại thành phố Hà Nội đảm bảo đúng quy định và phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội.

2. Quan điểm chỉ đạo

¹ Điều 30 khoản 9 điểm g Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: Quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ.

Điều 30 khoản 9 điểm h Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành của Trung ương, Thành phố và phù hợp điều kiện thực tiễn của thành phố Hà Nội.

III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội, gồm 2 Điều:

1.1. Điều 1: Quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội.

- Phạm vi điều chỉnh.

- Đối tượng áp dụng.

- Nội dung chi, mức chi kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Thời gian hỗ trợ kinh phí.

- Nguồn kinh phí thực hiện.

1.2. Điều 2: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội.

- Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội.

2.2. Nguyên tắc xây dựng

2.2.1. Nguyên tắc chung

- Đảm bảo đúng quy định tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Kế thừa nguyên tắc xây dựng mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 tại thành phố Hà Nội.

- Nội dung và mức chi phù hợp tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách.

2.2.2. Nguyên tắc cụ thể

(1). Đối với các mức chi xây dựng trên cơ sở nội dung chi quy định tại Điều 2 và mức chi của Trung ương quy định tại Điều 3 Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính

a) Đối với các nội dung chi đã được quy định mức chi tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương (tổ chức hội nghị, xây dựng văn bản): thực hiện theo các mức chi đã quy định tại các văn bản của Trung ương và Nghị quyết của HĐND Thành phố quy định mức chi cụ thể.

b) Đối với các nội dung chi được quy định mức tối đa hoặc mức cụ thể tại Thông tư số 102/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính: căn cứ tình hình thực tế tại Thành phố và kế thừa nguyên tắc xây dựng mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 của thành phố Hà Nội², UBND Thành phố đề xuất như sau:

- Đối với các nội dung chi (chi đóng hòm phiếu, chi khắc dấu, chi bảng niêm yết danh sách bầu cử) được thực hiện thống nhất trên địa bàn Thành phố: mức chi bằng mức chi tối đa ở Trung ương.

- Đối với các nội dung chi (bồi dưỡng các cuộc họp; công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử; bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử) liên quan đến khối lượng, phạm vi, địa bàn thực hiện công việc theo phân công nhiệm vụ, mức chi như sau:

- + Đối với cấp Thành phố: mức chi bằng mức chi tại Trung ương.

- + Đối với cấp huyện: mức chi bằng khoảng 70% mức chi tại cấp Thành phố.

- + Đối với cấp xã: mức chi bằng khoảng 70% mức chi tại cấp huyện.

(2). Các nội dung và mức chi có tính chất đặc thù của Thành phố:

UBND Thành phố đề xuất 03 nội dung và mức chi có tính chất đặc thù của Thành phố, trong đó:

a. 02 nội dung chi đã được Thành phố thực hiện tại kỳ bầu cử 2016-2021

- Chi bồi dưỡng đại biểu dự hội nghị hiệp thương, gồm: chi đại biểu, khách mời đến dự tiếp xúc cử tri; chi đại biểu dự hội nghị triển khai, hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, khen thưởng.

- Chi bồi dưỡng cán bộ tham gia tập huấn tại các hội nghị tập huấn phục vụ công tác tổ chức bầu cử.

b. Đề xuất bổ sung 01 nội dung chi mới: Chi bồi dưỡng cán bộ trung tập làm công tác biên tập tiểu sử các đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 tại thành phố Hà Nội.

Về mức chi: được xây dựng trên cơ sở mức chi giai đoạn 2016-2021 có tính đến yếu tố tăng trưởng hàng năm và nguyên tắc phân chia mức chi cấp Thành phố, cấp huyện và cấp xã thống nhất với nguyên tắc ở trên.

(3) Đối với các nội dung chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác bầu cử (công tác tuyên truyền, in ấn, công tác phòng, chống dịch Covid-19,...): Thực hiện theo quy định tại các văn bản khác có liên quan. Thủ trưởng đơn vị sử

² Thường trực HĐND Thành phố thống nhất tại Công văn số 26/HĐND-KTNS ngày 04/02/2016; Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBND Thành phố về việc quy định mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

dụng ngân sách chịu trách nhiệm quản lý sử dụng theo dự toán được giao, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

(4) Trường hợp các nội dung chi phát sinh liên quan trực tiếp đến công tác bầu cử và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và Thành phố: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức chi cụ thể sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban bầu cử Thành phố để làm cơ sở triển khai thực hiện.

2.3. Quy định nội dung chi, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2.4. Thời gian hỗ trợ kinh phí

Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2.5. Nguồn kinh phí và dự kiến kinh phí thực hiện

a) Nguồn kinh phí: Ngân sách nhà nước.

b) Dự kiến kinh phí khoảng 522 tỷ đồng (trên cơ sở dự kiến số lượng cử tri và số kinh phí thực hiện giai đoạn 2011-2016).

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Ủy ban bầu cử Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đồng chí PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Sở: TC, NV;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng CM;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Chu Ngọc Anh

ĐỀ XUẤT MỨC CHI PHỤC VỤ BẦU CỬ QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026

*(Kèm theo Tờ trình số **39**./TTr-UBND ngày **16**./**3**/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
1	CÁC MỨC CHI THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 102/2020/TT-BTC					
1	Chi tổ chức hội nghị	- Chi tổ chức hội nghị: Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính.	Theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính.			
2	Hội nghị tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác tổ chức bầu cử	- Chi tổ chức tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác tổ chức bầu cử thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính và Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01/3/2019 của Bộ Tài chính đính chính Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính	- Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội và Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính, Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01/3/2019 của Bộ Tài chính			
3	Chi bồi dưỡng các cuộc họp					
	- Các cuộc họp của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu ban bầu cử; Đoàn Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam thành phố Hà Nội					
	+ Chủ trì cuộc họp	200.000 đồng/người/buổi.	200.000 đồng/người/buổi.	150.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	
	+ Thành viên tham dự	100.000 đồng/người/buổi	100.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi	50.000 đồng/người/buổi.	
	+ Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người/buổi	50.000 đồng/người/buổi.	40.000 đồng/người/buổi.	30.000 đồng/người/buổi.	
	- Chi bồi dưỡng các cuộc họp khác liên quan đến công tác bầu cử					
	+ Chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người/buổi.	150.000 đồng/người/buổi.	100.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi.	
	+ Thành viên tham dự	80.000 đồng/người/buổi.	80.000 đồng/người/buổi.	60.000 đồng/người/buổi.	40.000 đồng/người/buổi.	

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
	+ Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi.	40.000 đồng/người/buổi.	30.000 đồng/người/buổi.	
4	Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ủy ban bầu cử Thành phố, các Ban, Tiểu ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội					
	Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau:					
	- Trưởng đoàn giám sát	200.000 đồng/người/buổi.	200.000 đồng/người/buổi.	150.000 đồng/người/buổi.	100.000 đồng/người/buổi	
	- Thành viên chính thức của đoàn giám sát	100.000 đồng/người/buổi.	100.000 đồng/người/buổi.	70.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi	
	- Thành viên chính thức của đoàn giám sát..	70.000 đồng/người/buổi	70.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi	30.000 đồng/người/buổi	
	- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn giám sát như sau					
	+ Phục vụ trực tiếp đoàn giám sát	80.000 đồng/người/buổi	80.000 đồng/người/buổi	60.000 đồng/người/buổi	40.000 đồng/người/buổi	
	+ Phục vụ gián tiếp đoàn giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo)	50.000 đồng/người/buổi	50.000 đồng/người/buổi	40.000 đồng/người/buổi	30.000 đồng/người/buổi	
	- Chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát					
	+ Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	2.500.000 đồng/báo cáo.	2.500.000 đồng/báo cáo	1.700.000 đồng/báo cáo	1.200.000 đồng/báo cáo	
	+ Chi tham gia ý kiến bằng văn bản của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu Ban bầu cử đối với báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát	100.000 đồng - 300.000 đồng/người/lần, tối đa 1.000.000 đồng/người/văn bản.	300.000 đồng/người/lần, tối đa 1.000.000 đồng/người/văn bản	200.000 đồng/người/lần, tối đa 600.000 đồng/người/văn bản	150.000 đồng/người/lần, tối đa 300.000 đồng/người/văn bản	
	+ Chính lý, hoàn chỉnh báo cáo	600.000 đồng/báo cáo.	600.000 đồng/báo cáo.	400.000 đồng/báo cáo.	300.000 đồng/báo cáo.	

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
5	Chi xây dựng văn bản					
5.1	Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử	Thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính	Thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính			
5.2	Chi xây dựng văn bản ngoài phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016, có phạm vi toàn địa bàn Thành phố					
	+ Xây dựng văn bản (tính đến sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)	2.000.000 đồng/văn bản (tính đến sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý).	2.000.000 đồng/văn bản			
	+ Xin ý kiến tham gia bằng văn bản các cá nhân, chuyên gia	100.000 đồng - 300.000 đồng/người/lần, tối đa 1.000.000 đồng/người/văn bản.	300.000 đồng/người/lần, tối đa 1.000.000 đồng/người/văn bản			
6	Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử					
6.1	Chi bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:	Thời gian hưởng các chế độ bồi dưỡng phục vụ công tác bầu cử được tính từ thời gian Nghị quyết số 118/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết số 04/2020/HĐBCQG ngày 16/9/2020 của HĐ bầu cử quốc gia có hiệu lực đến khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau chỉ được hưởng mức bồi dưỡng cao nhất	Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất			- Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử trên 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng theo mức tối đa quy định dưới đây. - Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử nhỏ hơn hoặc bằng 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng bằng 1/2 mức chi quy định dưới đây.
	- Trưởng Ban, Phó trưởng ban Ban chỉ đạo; Chủ tịch, Phó chủ tịch: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu ban bầu cử, Tổ bầu cử.	2.200.000 đồng/người/tháng	2.200.000 đồng/người/tháng	1.600.000 đồng/người/tháng	1.100.000 đồng/người/tháng	

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
	- Các thành viên Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	2.000.000 đồng/người/tháng.	2.000.000 đồng/người/tháng	1.300.000 đồng/người/tháng	1000.000 đồng/người/tháng	
	- Các thành viên Tiểu Ban bầu cử, Tổ bầu cử		1.800.000 đồng/người/tháng	1.200.000 đồng/người/tháng	800.000 đồng/người/tháng	Theo mức chi thành viên thuộc Văn phòng Hội đồng bầu cử: 1.800.000 đồng/người/tháng
6.2	Đối với các đối tượng được huy động, trưng tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử; không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát; phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử.					
	+ Thời gian huy động, trưng tập trực tiếp không quá 15 ngày	100.000 đồng/người/ngày	100.000 đồng/người/ngày	70.000 đồng/người/ngày	50.000 đồng/người/ngày	
	+ Thời gian huy động, trưng tập trực tiếp hơn 15 ngày	1.500.000 đồng/người/tháng	1.500.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng	700.000 đồng/người/tháng	
6.3	02 ngày trước và trong bầu cử: áp dụng đối với tất cả các lực lượng trực tiếp tham gia phục vụ bầu cử; danh sách đối tượng được hưởng theo quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt	150.000 đ/người/ngày	150.000 đ/người/ngày	100.000 đồng/người/ngày	70.000 đồng/người/ngày	
6.4	Chi bồi dưỡng các cán bộ trưng tập làm công tác biên tập tiêu sử các đại biểu		200.000 đồng/người/ngày	150.000 đồng/người/ngày	100.000 đồng/người/ngày	Trường hợp đối tượng được trưng tập được giao thực hiện nhiều nhiệm vụ có mức bồi dưỡng khác nhau, được hưởng theo mức bồi dưỡng cao nhất theo quy định

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
7	Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động:	Thời gian hưởng hỗ trợ cước điện thoại di động được tính theo thời gian thực tế phục vụ công tác bầu cử, từ thời điểm Nghị quyết số 118/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết số 04/2020/HĐBCQG ngày 16/9/2020 của HĐ bầu cử quốc gia có hiệu lực đến khi Hội đồng bầu cử quốc gia kết thúc nhiệm vụ.	Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất			- Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử trên 15 ngày, thực hiện chi hỗ trợ cước điện thoại di động theo mức tối đa quy định dưới đây. - Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử nhỏ hơn hoặc bằng 15 ngày, thực hiện chi hỗ trợ cước điện thoại di động bằng 1/2 mức chi quy định dưới đây.
	- Chủ tịch, Phó chủ tịch: Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử	500.000 đồng/người/tháng.	500.000 đồng/người/tháng.	350.000 đồng/người/tháng.	250.000 đồng/người/tháng.	
	- Các thành viên Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Mặt trận tổ Quốc Việt nam thành phố Hà Nội	500.000 đồng/người/tháng.	500.000 đồng/người/tháng.	350.000 đồng/người/tháng.	250.000 đồng/người/tháng.	
	- Các thành viên Tiểu ban bầu cử, Tổ bầu cử	500.000 đồng/người/tháng.	500.000 đồng/người/tháng.	350.000 đồng/người/tháng.	250.000 đồng/người/tháng.	
8	Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử:					
	- Người được giao trực tiếp công dân	80.000 đồng/người/buổi.	80.000 đồng/người/buổi.	60.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi.	
	- Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân	60.000 đồng/người/buổi.	60.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi.	40.000 đồng/người/buổi.	
	- Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân	50.000 đồng/người/buổi.	50.000 đồng/người/buổi.	40.000 đồng/người/buổi.	30.000 đồng/người/buổi.	
9	Chi đóng hòm phiếu (trường hợp hòm phiếu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung)	350.000 đồng/hòm phiếu	350.000 đồng/hòm phiếu	350.000 đồng/hòm phiếu	350.000 đồng/hòm phiếu	

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
10	Chi khắc dấu (trường hợp dấu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung, không bao gồm lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu)	250.000 đồng/dấu	250.000 đồng/dấu	250.000 đồng/dấu	250.000 đồng/dấu	
11	Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử (trường hợp chưa có bảng niêm yết, hoặc bảng cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung)	Tối đa: 1500.000 đồng/bảng	1.500.000 đồng/bảng	1.500.000 đồng/bảng	1.500.000 đồng/bảng	
12	Chi xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin điện tử về công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội (nếu có)	Thực hiện theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành	Thực hiện theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành			
13	Các nội dung chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác bầu cử (công tác tuyên truyền, in ấn, công tác phòng, chống dịch Covid-19,.....)	- Chi công tác tuyên truyền, in ấn: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu. - Các nội dung chi khác phục vụ trực tiếp công tác bầu cử: Tại Thông tư quy định nội dung chi nhưng không quy định về mức chi	Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất			
II	NỘI DUNG CHI ĐẶC THÙ					
1	Chi bồi dưỡng Đại biểu dự hội nghị: Hội nghị triển khai công tác bầu cử, hội nghị trực tuyến, hội nghị hiệp thương, hội nghị cử tri, hội nghị tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử, hội nghị tập huấn, hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, khen thưởng.	Tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính không quy định nội dung chi và mức chi bồi dưỡng đại biểu dự hội nghị	80.000 đồng/người/buổi	60.000 đồng/người/buổi	40.000 đồng/người/buổi	Ngoài nội dung chi quy định tại điểm 1 Mục I

STT	Nội dung	Mức chi tại Trung ương (Thông tư số 102/2020/TT-BTC)	Mức chi đề xuất			Ghi chú
			Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	2	3	4	5	6	7
2	Bồi dưỡng cán bộ tham gia hội nghị tập huấn phục vụ công tác tổ chức bầu cử	Tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính và Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01/3/2019 của Bộ Tài chính đính chính Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính không quy định mức chi bồi dưỡng cho cán bộ tham gia tập huấn	80.000 đồng/người/buổi	60.000 đồng/người/buổi	40.000 đồng/người/buổi	Ngoài nội dung chi quy định tại điểm 2 Mục I

Ghi chú: Các nội dung chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các văn bản quy định riêng (nếu có).

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2021/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ
bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp
nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XV - KỲ HỌP THỨ 19**

(Từ ngày / /2021 đến ngày / /2021)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015.

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Thông tư số 102/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của UBND Thành phố về ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số...../BC-HĐND ngày .../.../2021 của Ban Kinh tế và Ngân sách; Báo cáo giải trình, tiếp thu số /BC-UBND ngày //2021 của UBND Thành phố; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu HĐND Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung chi, mức chi, thời gian hỗ trợ kinh phí phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội.

1.2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

1.3. Nội dung chi, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Trường hợp các nội dung chi phát sinh liên quan trực tiếp đến công tác bầu cử và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và Thành phố: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định mức chi cụ thể sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban bầu cử Thành phố để làm cơ sở triển khai thực hiện.

1.4. Thời gian hỗ trợ kinh phí: Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

1.5. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Trường hợp văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp thành phố Hà Nội tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XV, kỳ họp thứ ... thông qua ngày / /2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội;
- Ban công tác ĐB của UBTWQH;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VP Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP, VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

**Nội dung chi, mức chi phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và
đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của thành phố Hà Nội**

*(Kèm theo Nghị quyết số/2021/NQ-HĐND ngày/.../2021
của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội)*

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
1	Chi tổ chức hội nghị:				
1.1	Chi bồi dưỡng Đại biểu dự hội nghị: Hội nghị triển khai công tác bầu cử, hội nghị trực tuyến, hội nghị hiệp thương, hội nghị cử tri, hội nghị tiếp xúc cử tri, vận động bầu cử, hội nghị tập huấn, hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, khen thưởng.	80.000 đồng/người /buổi	60.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	
1.2	Các nội dung chi khác	Theo quy định tại Nghị quyết số 09/2017/NQ-HĐND ngày 05/12/2017 của HĐND Thành phố quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị đối với các cơ quan, đơn vị của thành phố Hà Nội và Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính			
2	Chi hội nghị tập huấn cho cán bộ tham gia phục vụ công tác tổ chức bầu cử:				
2.1	Chi bồi dưỡng cán bộ tham gia hội nghị tập huấn phục vụ công tác tổ chức bầu cử	80.000 đồng/người /buổi	60.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	
2.2	Các nội dung chi khác	Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố quy định nội dung chi, mức chi và nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác của thành phố Hà Nội và Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính, Quyết định số 323/QĐ-BTC ngày 01/3/2019 của Bộ Tài chính			

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
3	Chi bồi dưỡng các cuộc họp				
	- Các cuộc họp của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu ban bầu cử; Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt nam thành phố Hà Nội				
	+ Chủ trì cuộc họp	200.000 đồng/người /buổi	150.000 đồng/người /buổi	100.000 đồng/người /buổi	
	+ Thành viên tham dự	100.000 đồng/người /buổi	70.000 đồng/người /buổi	50.000 đồng/người /buổi	
	+ Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	30.000 đồng/người /buổi	
	- Chi bồi dưỡng các cuộc họp khác liên quan đến công tác bầu cử				
	+ Chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người /buổi	100.000 đồng/người /buổi	70.000 đồng/người /buổi	
	+ Thành viên tham dự	80.000 đồng/người /buổi	60.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	
	+ Các đối tượng phục vụ	50.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	30.000 đồng/người /buổi	
4	Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bầu cử của Ủy ban bầu cử Thành phố, các Ban, Tiểu ban bầu cử, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội				
	Ngoài chế độ thanh toán công tác phí theo quy định hiện hành, các đoàn công tác được chi như sau:				
	- Trưởng đoàn kiểm tra, giám sát	200.000 đồng/người /buổi	150.000 đồng/người /buổi	100.000 đồng/người /buổi	
	- Thành viên chính thức của đoàn kiểm tra, giám sát	100.000 đồng/người /buổi	70.000 đồng/người /buổi	50.000 đồng/người /buổi	

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
	- Cán bộ, công chức, viên chức phục vụ đoàn kiểm tra, giám sát như sau				
	+ Phục vụ trực tiếp đoàn kiểm tra, giám sát	80.000 đồng/người /buổi	60.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	
	+ Phục vụ gián tiếp đoàn kiểm tra, giám sát (Lái xe, bảo vệ lãnh đạo)	50.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	30.000 đồng/người /buổi	
	- Chi xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát				
	+ Báo cáo tổng hợp kết quả của từng đoàn công tác; báo cáo tổng hợp kết quả của đợt kiểm tra, giám sát; báo cáo tổng hợp kết quả các đợt kiểm tra, giám sát trình Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	2.500.000 đồng/báo cáo	1.700.000 đồng/báo cáo	1.200.000 đồng/báo cáo	
	+ Chi tham gia ý kiến bằng văn bản của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu Ban bầu cử đối với báo cáo tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát	300.000 đồng/người /lần, tối đa 1.000.000 đồng/người /văn bản	200.000 đồng/người /lần, tối đa 600.000 đồng/người /văn bản	150.000 đồng/người /lần, tối đa 300.000 đồng/người /văn bản	
	+ Chinh lý, hoàn chỉnh báo cáo	600.000 đồng/báo cáo.	400.000 đồng/báo cáo.	300.000 đồng/báo cáo.	
5	Chi xây dựng văn bản				
5.1	Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về bầu cử	Thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính			
5.2	Chi xây dựng văn bản ngoài phạm vi điều chỉnh của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016, có phạm vi toàn địa bàn Thành phố				
	+ Xây dựng văn bản (tính đến sản phẩm cuối cùng, bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý)	2.000.000 đồng/văn bản			

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
	+ Xin ý kiến tham gia bằng văn bản các cá nhân, chuyên gia	300.000 đồng/người /lần, tối đa 1.000.000 đồng/người /văn bản			
6	Chi bồi dưỡng cho những người trực tiếp phục vụ trong đợt bầu cử:				
6.1	Chi bồi dưỡng theo mức khoán/tháng đối với các đối tượng sau:	Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất			- Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử trên 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng theo mức tối đa quy định dưới đây. - Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử nhỏ hơn hoặc bằng 15 ngày, thực hiện chi bồi dưỡng bằng 1/2 mức chi quy định dưới đây.
	- Trưởng Ban, Phó trưởng ban Ban chỉ đạo; Chủ tịch, Phó chủ tịch: Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tiểu ban bầu cử, Tổ bầu cử.	2.200.000 đồng/người /tháng	1.600.000 đồng/người /tháng	1.100.000 đồng/người /tháng	
	- Các thành viên Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử	2.000.000 đồng/người /tháng	1.300.000 đồng/người /tháng	1000.000 đồng/người /tháng	
	- Các thành viên Tiểu Ban bầu cử, Tổ bầu cử	1.800.000 đồng/người /tháng	1.200.000 đồng/người /tháng	800.000 đồng/người /tháng	

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
6.2	Đối với các đối tượng được huy động, trung tập trực tiếp phục vụ công tác bầu cử; không bao gồm những ngày tham gia đoàn kiểm tra, giám sát; phục vụ trực tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử, ngày trước ngày bầu cử và ngày bầu cử.				
	- Thời gian huy động, trung tập trực tiếp không quá 15 ngày	100.000 đồng/người /ngày	70.000 đồng/người /ngày	50.000 đồng/người /ngày	
	- Thời gian huy động, trung tập trực tiếp hơn 15 ngày	1.500.000 đồng/người /tháng	1.000.000 đồng/người /tháng	700.000 đồng/người /tháng	
6.3	02 ngày trước và trong bầu cử: áp dụng đối với tất cả các lực lượng trực tiếp tham gia phục vụ bầu cử; danh sách đối tượng được hưởng theo quyết định, văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt	150.000 đ/người /ngày	100.000 đồng/người /ngày	70.000 đồng/người /ngày	
6.4	Chi bồi dưỡng các cán bộ trung tập làm công tác biên tập tiểu sử các đại biểu	200.000 đồng/người /ngày	150.000 đồng/người /ngày	100.000 đồng/người /ngày	Trường hợp đối tượng được trung tập được giao thực hiện nhiều nhiệm vụ có mức bồi dưỡng khác nhau, được hưởng theo mức bồi dưỡng cao nhất theo quy định
7	Chi khoán hỗ trợ cước điện thoại di động	Theo thực tế phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp thành phố Hà Nội; đối với khối lượng công việc đã triển khai thực hiện trước khi Nghị quyết có hiệu lực, các cơ quan, đơn vị căn cứ quy định tại Nghị quyết và chứng từ chi tiêu thực tế hợp pháp, hợp lệ để quyết toán kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh thì hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất			- Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử trên 15 ngày, thực hiện chi hỗ trợ cước điện thoại di động theo mức tối đa quy định dưới đây. - Trường hợp thời gian trực tiếp phục vụ công tác bầu cử nhỏ hơn hoặc

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
					bằng 15 ngày, thực hiện chi hỗ trợ cước điện thoại di động bằng 1/2 mức chi quy định dưới đây.
	- Chủ tịch, Phó chủ tịch: Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử; Ban bầu cử	500.000 đồng/người /tháng	350.000 đồng/người /tháng	250.000 đồng/người /tháng	
	- Các thành viên Ban chỉ đạo, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Mặt trận tổ Quốc Việt nam thành phố Hà Nội	500.000 đồng/người /tháng	350.000 đồng/người /tháng	250.000 đồng/người /tháng	
	- Các thành viên Tiểu ban bầu cử, Tổ bầu cử	500.000 đồng/người /tháng	350.000 đồng/người /tháng	250.000 đồng/người /tháng	
8	Chi tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử				
	- Người được giao trực tiếp công dân	80.000 đồng/người /buổi	60.000 đồng/người /buổi	50.000 đồng/người /buổi	
	- Người phục vụ trực tiếp việc tiếp công dân	60.000 đồng/người /buổi	50.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	
	- Người phục vụ gián tiếp việc tiếp công dân	50.000 đồng/người /buổi	40.000 đồng/người /buổi	30.000 đồng/người /buổi	
9	Chi đóng hòm phiếu (trường hợp hòm phiếu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung)	350.000 đồng/hòm phiếu	350.000 đồng/hòm phiếu	350.000 đồng/hòm phiếu	
10	Chi khắc dấu (trường hợp dấu cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung, không bao gồm lệ phí cấp giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu)	250.000 đồng/dấu	250.000 đồng/dấu	250.000 đồng/dấu	

STT	Nội dung	Mức chi			Ghi chú
		Cấp Thành phố	Cấp huyện	Cấp xã	
11	Chi bảng niêm yết danh sách bầu cử (trường hợp chưa có bảng niêm yết, hoặc bảng cũ không thể sử dụng, hoặc cần phải bổ sung)	1.500.000 đồng/bảng	1.500.000 đồng/bảng	1.500.000 đồng/bảng	
12	Chi xây dựng, cập nhật, vận hành trang thông tin điện tử về công tác bầu cử của Ủy ban bầu cử thành phố Hà Nội (nếu có)	Thực hiện theo Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành			
13	Các nội dung chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác bầu cử (công tác tuyên truyền, in ấn, công tác phòng, chống dịch Covid-19,...)	Thực hiện theo quy định các văn bản khác có liên quan. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm quản lý sử dụng theo dự toán được giao, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.			

Ghi chú: Các nội dung chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo các văn bản quy định riêng (nếu có).